

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 221/2023/HSST

Ngày 25/12/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Huy Bân

Bà Nguyễn Thị Tám

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Ông Hạ Gia Thuận, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 207/2023/HSST, ngày 29 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 203/2023/QĐXXST-HS ngày 11/12/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Công Đ, sinh năm 1973; Nơi cư trú: **Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Công V** (đã chết) và bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1940; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 3; Có vợ là **Khổng Thị B**, sinh năm 1980 và 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2005;

Tiền án: Tại Bản án số 159/2021/HSST ngày 26/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xử phạt **Đ** 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 30/5/2022, **Đ** chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/11/1996, **Đ** bị **Công an huyện Y**, tỉnh Hà Bắc cũ (nay là tỉnh Bắc Ninh) bắt về hành vi: “Trộm cắp tài sản công dân”. Ngày 18/5/2012, **Đ** bị **Công an huyện Y** xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi: “Tàng trữ trái chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh B**. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

1. Ông **Nguyễn Đức Đ1** - Cán bộ tin học Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.
2. Ông **Trần Văn Đ2** - Cán bộ **Công an huyện Y**.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/9/2023, tại đoạn đường YP2 **Khu công nghiệp Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh**, tổ công tác của phòng PC04 **Công an tỉnh B** phối hợp với Đoàn Công an **khu công nghiệp Y** kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang **Nguyễn Công Đ** đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Tại lòng bàn tay phải của **Đ** 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (**Đ** khai nhận là ma túy heroin Đồng mua để sử dụng).

Tại bản Kết luận giám định số 1832/KL-KTHS ngày 07/9/2023 của **Phòng K Công an tỉnh B** kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng có khối lượng 0,2580 gam; Là ma túy, loại ma túy Heroine (**H**) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Bản cáo trạng số 209/CT-VKSYP ngày 28/11/2023 của VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố **Nguyễn Công Đ** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và khai nhận: Bản thân **Đ** nghiện ma túy từ năm 2013 đến nay. Khoảng hơn 12 giờ ngày 05/9/2023, **Đ** đi bộ lang thang ở **đường Y khu công nghiệp Y** để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đang đi thì **Đ** gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi người này: “Anh có ma túy heroin không, bán cho 100.000 đồng”. Người đàn ông đồng ý. **Đ** đưa cho người này 100.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho **Đ** 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy heroin. **Đ** cầm gói ma túy ở lòng bàn tay phải đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang **Đ** đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa luận tội đã giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố **Nguyễn Công Đồng phạm t** “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS tuyên phạt bị cáo **Phạm Huy H1** từ 22 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2023. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định và 01 que thử nước tiểu của bị cáo.

Lưu hồ sơ 01 đĩa CD hỏi cung **Nguyễn Công Đ.**

Bị cáo không tranh luận, đối đáp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên **Công an huyện Y**, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/9/2023, tại **đường Y khu công nghiệp Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh**, **Nguyễn Công Đ** đang tàng trữ trái phép 0,2580 gam ma túy heroine, mục đích sử dụng cho bản thân. Do vậy, đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, tiếp tay cho những người nghiện ma túy, là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm, các tệ nạn xã hội khác. Chính vì vậy, phải xử lý nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có 1 tiền án: Tại Bản án số 159/2021/HSST ngày 26/11/2021 xử phạt Đồng 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 30/5/2022, **Đ** chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. Do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng: “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 08/11/1996, Đ bị Công an huyện Y, tỉnh Hà Bắc cũ (nay là tỉnh Bắc Ninh) bắt về hành vi: “Trộm cắp tài sản công dân”. Ngày 18/5/2012, Đ bị Công an huyện Y xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi: “Tàng trữ trái chất ma túy”. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Căn cứ tính chất vụ án cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi của bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo và giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định, vì vậy miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[4] Liên quan trong vụ án này có người đàn ông đã bán ma túy cho Đ. Quá trình điều tra, Đ khai nhận không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[5] Về vật chứng: Đối với ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành, que thử nước tiểu là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Lưu hồ sơ 01 đĩa CD hỏi cung Nguyễn Công Đ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Công Đồng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS, xử phạt:

Nguyễn Công Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 05/9/2023.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (25/12/2023) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Nguyễn Công Đ tàng trữ trái pháp chất ma túy và 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong chứa que thử nước tiểu của Nguyễn Công Đ.

Lưu hồ sơ 01 đĩa CD hỏi cung Nguyễn Công Đ.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Huy Bân

Nguyễn Thị Tám

Vũ Thu Trang

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh;
- VKS, THADS, CA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thu Trang